

## FASKIT

### 1. Tên thuốc:

### 2. Khuyến cáo:

"Thuốc bán theo đơn"

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"

"Để xa tầm tay trẻ em"

"Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

### 3. Thành phần, hàm lượng: Mỗi gói (1,0g) thành phẩm chứa:

Kẽm gluconat.....70 mg

tương ứng với 10 mg kẽm

Tá dược vơ.....1 gói

(Tá dược gồm: Lactose, microcrystalline cellulose, gelatin, amidon, natri lauryl sulfat, đường trắng, bột hương dứa).

### 4. Mô tả sản phẩm:

Thuốc cóm, màu trắng hoặc trắng ngà, thể chất khô tơi, vị ngọt, có mùi thơm.

### 5. Quy cách đóng gói:

Hộp 30 gói x 1,0g thuốc cóm pha hỗn dịch uống. Kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

### 6. Thuốc dùng cho bệnh gì?

Bổ sung trong trường hợp thiếu kẽm đã được xác định.

Dự phòng thiếu hụt kẽm khi dùng một số loại thuốc nhất định (như penicilamin).

### 7. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

- **Cách dùng:** Pha thuốc vào lượng nước thích hợp, khuấy đều, uống ngay sau khi pha.

- **Liều dùng:**

Liều thông thường: 1-2 gói/lần/ngày, uống thuốc trước bữa ăn (khoảng 1 giờ).

### 8. Khi nào không nên dùng thuốc này?

Không nên dùng thuốc này nếu bạn mắc cảm với kẽm gluconat hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

### 9. Tác dụng không mong muốn (ADR):

Như tất cả các thuốc khác, thuốc có thể gây ra các tác dụng không mong muốn, tuy nhiên, không phải ai cũng gặp phải.

Thuốc có thể gây khó chịu ở dạ dày, tuy nhiên không nặng và thoáng qua.

Nếu có bất cứ tác dụng không mong muốn nào của thuốc trở nên nghiêm trọng, hoặc tác dụng không mong muốn không được liệt kê ở trên, hãy nói với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

### 10. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

Việc dùng kết hợp thuốc này với một số thuốc khác có thể làm thay đổi tác dụng của thuốc hoặc gia tăng các tác dụng không mong muốn.

Không dùng phối hợp với tetracyclin, ciprofloxacin, hay các thuốc có chứa sắt, thuốc chữa bệnh dạ dày dạng nhũ dịch do sẽ tạo ra một phức chất làm giảm hấp thu thuốc ở ống tiêu hóa.

Thực phẩm có hàm lượng phytin cao (như ngũ cốc, trái cây, hạt) làm giảm sự hấp thu kẽm.

Hãy viết một danh sách những thuốc bạn đang dùng (bao gồm thuốc được kê đơn, không kê đơn và thực phẩm chức năng)

và cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn xem. Không được tự ý dùng thuốc, ngưng hoặc thay đổi liều lượng của thuốc mà không có sự cho phép của bác sĩ.

### 11. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Bổ sung liều ngay khi nhớ ra. Tuy nhiên, nếu thời gian gián cách với liều tiếp theo quá ngắn thì bỏ qua liều đã quên và tiếp tục lịch dùng thuốc. Không dùng liều gấp đôi để bù cho liều đã bị bỏ lỡ.

### 12. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Giữ thuốc trong hộp kín, ngoài tầm với của trẻ em. Bảo quản thuốc ở nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

### 13. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều?

Dùng thuốc quá liều có thể gây ra các triệu chứng: Miệng có vị kim loại, chóng mặt, nhức đầu, tiêu chảy, nôn.

### 14. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo?

Khi xuất hiện những triệu chứng quá liều nên ngừng thuốc ngay và tới cơ sở y tế gần nhất.

### 15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này?

Thận trọng khi dùng kẽm trong giai đoạn loét dạ dày tá tràng tiến triển và nôn cấp tính.

Nếu được bác sĩ thông báo rằng bạn bị rối loạn dung nạp với một số loại đường, liên hệ với bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này.

Trong thành phần của thuốc có chứa đường trắng (saccharose) cần thận trọng với những bệnh nhân bị tiểu đường.

\* **Thời kỳ mang thai và cho con bú:** Bổ sung nhu cầu hàng ngày theo chỉ định của bác sĩ.

\* **Tác động của thuốc khi lái xe hoặc vận hành máy móc:** Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe hoặc vận hành máy móc.

### 16. Khi nào cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ?

Nếu cần thêm thông tin về thuốc xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Khi thấy có những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Khi dùng thuốc mà thấy triệu chứng của bệnh không thuyên giảm.

### 17. Hạn dùng của thuốc:

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. **Không được dùng thuốc đã quá hạn dùng.**

\* Lưu ý: Khi thấy thuốc bị ẩm mốc, nhãn thuốc in số là SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

### 18. Tên, địa chỉ, biểu tượng của cơ sở sản xuất:

**Tên cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

**Địa chỉ:** Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội

ĐT: 024.33824685 \* FAX: 024.33829054

**Hotline:** 024.33 522525



**19. Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:** Ngày 05 tháng 07 năm 2018.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

# FASKIT

### 1. Tên thuốc:

### 2. Khuyến cáo:

"Thuốc bán theo đơn"

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"

"Đề xa tầm tay trẻ em"

"Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

### 3. Thành phần, hàm lượng: Mỗi gói (1,0g) thành phẩm chứa:

Kẽm gluconat.....70 mg  
tương ứng với 10 mg kẽm

Tã được vẽ.....1 gói

(Tã được gồm: Lactose, microcrystalline cellulose, gelatin, amidon, natri lauryl sulfat, đường trắng, bột hương dứa).

### 4. Mô tả sản phẩm:

Thuốc cốm, màu trắng hoặc trắng ngà, thể chất khô tơi, vị ngọt, có mùi thơm.

### 5. Quy cách đóng gói:

Hộp 30 gói x 1,0g thuốc cốm pha hỗn dịch uống. Kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

### 6. Thuốc dùng cho bệnh gì?

Bổ sung trong trường hợp thiếu kẽm đã được xác định.

Dự phòng thiếu hụt kẽm khi dùng một số loại thuốc nhất định (như penicilamin).

### 7. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

- **Cách dùng:** Pha thuốc vào lượng nước thích hợp, khuấy đều, uống ngay sau khi pha.

- **Liều dùng:**

Liều thông thường: 1-2 gói/lần/ngày, uống thuốc trước bữa ăn (khoảng 1 giờ).

### 8. Khi nào không nên dùng thuốc này?

Không nên dùng thuốc này nếu bạn mẫn cảm với kẽm gluconat hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

### 9. Tác dụng không mong muốn (ADR):

Nhu tất cả các thuốc khác, thuốc có thể gây ra các tác dụng không mong muốn, tuy nhiên, không phải ai cũng gặp phải.

Thuốc có thể gây khó chịu ở dạ dày, tuy nhiên không nặng và thoáng qua.

Nếu có bất cứ tác dụng không mong muốn nào của thuốc trở nên nghiêm trọng, hoặc tác dụng không mong muốn không được liệt kê ở trên, hãy nói với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

### 10. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

Việc dùng kết hợp thuốc này với một số thuốc khác có thể làm thay đổi tác dụng của thuốc hoặc gia tăng các tác dụng không mong muốn.

Không dùng phối hợp với tetracyclin, ciprofloxacin, hay các thuốc có chứa sắt, thuốc chữa bệnh dạ dày dạng nhũ dịch do sẽ tạo ra một phức chất làm giảm hấp thu thuốc ở ống tiêu hóa.

Thực phẩm có hàm lượng phytin cao (như ngũ cốc, trái cây, hạt) làm giảm sự hấp thu kẽm.

Hãy viết một danh sách những thuốc bạn đang dùng (bao gồm thuốc được kê đơn, không kê đơn và thực phẩm chức năng)

và cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn xem. Không được tự ý dùng thuốc, ngưng hoặc thay đổi liều lượng của thuốc mà không có sự cho phép của bác sĩ.

### 11. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Bổ sung liều ngay khi nhớ ra. Tuy nhiên, nếu thời gian gián cách với liều tiếp theo quá ngắn thì bỏ qua liều đã quên và tiếp tục lịch dùng thuốc. Không dùng liều gấp đôi để bù cho liều đã bị bỏ lỡ.

### 12. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Giữ thuốc trong hộp kín, ngoài tầm với của trẻ em. Bảo quản thuốc ở nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

### 13. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều?

Dùng thuốc quá liều có thể gây ra các triệu chứng: Miệng có vị kim loại, chóng mặt, nhức đầu, tiêu chảy, nôn.

### 14. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo?

Khi xuất hiện những triệu chứng quá liều nên ngưng thuốc ngay và tới cơ sở y tế gần nhất.

### 15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này?

Thận trọng khi dùng kèm trong giai đoạn loét dạ dày tá tràng tiến triển và nôn cấp tính.

Nếu được bác sĩ thông báo rằng bạn bị rối loạn dung nạp với một số loại đường, liên hệ với bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này.

Trong thành phần của thuốc có chứa đường trắng (saccharose) cần thận trọng với những bệnh nhân bị tiểu đường.

\* **Thời kỳ mang thai và cho con bú:** Bổ sung nhu cầu hàng ngày theo chỉ định của bác sĩ.

\* **Tác động của thuốc khi lái xe hoặc vận hành máy móc:** Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe hoặc vận hành máy móc.

### 16. Khi nào cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ?

Nếu cần thêm thông tin về thuốc xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Khi thấy có những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Khi dùng thuốc mà thấy triệu chứng của bệnh không thuyên giảm.

### 17. Hạn dùng của thuốc:

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. **Không được dùng thuốc đã quá hạn dùng.**

\* Lưu ý: Khi thấy thuốc bị ẩm mốc, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

### 18. Tên, địa chỉ, biểu tượng của cơ sở sản xuất:

**Tên cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

**Địa chỉ:** Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội

ĐT: 024.33824685 \* FAX: 024.33829054

**Hotline:** 024.33 522525



**19. Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:** Ngày 05 tháng 07 năm 2018.